

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **112/2024/HS-ST**
Ngày 14/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Trần Thị Đông**

Ông **Nguyễn Văn Thông**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hiệp** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Minh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 118/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Minh H**; giới tính: nam; Sinh ngày 12 tháng 10 năm 1999, tại thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Nơi ĐKKTT: thôn P, xã T, TP ., tỉnh Quảng Nam, Con ông Trương Minh T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1974; cùng trú tại thôn P, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con đầu, bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 27/12/2021, bị Công an phường A, TP . xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nộp phạt ngày 17/01/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thành P, sinh năm 1979; địa chỉ: Số D P, khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Bùi Vũ Minh H1**, sinh năm 1984; địa chỉ: Kiệt C P, khối phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam;

+ Bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tất cả vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Lê Thị Mỹ Q, sinh năm 2000; địa chỉ: Số A L, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam;

+ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952; địa chỉ: Khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam;

+ Ông Đinh Văn T2, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam;

+ Ông Trương Minh T, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Ông T3 có mặt, bà Q, bà nam và ông T2 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 27/11/2023, chị Nguyễn Thị Thành P (sinh năm 1970, trú khối phố M, phường A, TP .) để xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 59P1-052.93 trên vỉa hè tại quán bún của mình ở địa chỉ D P, thành phố T (chị P dựng xe ở hông bên phải quán bún). Khuya ngày 27/11/2023, sau khi ăn nhậu cùng bạn bè, Trương Minh H một mình đi xe taxi đến quán bún của chị P nêu trên để ăn khuya. Đến 00 giờ 26 phút ngày 28/11/2023, H ra về. Lúc này, trong quán có nhiều khách đang ngồi ăn ở nhiều bàn khác nhau, chị P đang bán bún ở trong nhà. H đi đến vị trí để xe Honda Blade biển số 59P1-052.93 của chị P dỡ áo mưa ra (do xe có đây áo mưa) rồi dắt lùi xe ra khỏi vị trí ban đầu, ngồi lên yên xe máy. Đến 00 giờ 31 phút cùng ngày, H dắt xe biển số 59P1-052.93 quay đầu xe hướng ra đường P rồi đi bộ vào lại quán bún của chị P hỏi tìm chìa khoá xe. Chị P và bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1952, trú khối phố M, phường A, TP . - mẹ của chị P) đang bán bún ở trong nhà nói không thấy chìa khoá, bảo H đi tìm xung quanh, H đi ra đi vào quán bún.

Khoảng 01 phút sau, H đi đến vị trí xe mô tô biển số 59P1-052.93, ngồi lên yên xe rồi dùng chân đẩy xe máy biển số 59P1-052.93 đi khỏi quán bún. Khi đến đoạn đường trước nhà số B P, H bắt đầu dắt xe mô tô biển số 59P1-052.93 chạy bộ theo đường P hướng đến đường P. Đến vòng xuyến Phan Châu T4 - Phan Bội C - Nguyễn D cách vị trí quán bún khoảng 100 mét thì H gặp 04 nam thanh niên không rõ lai lịch đi trên 02 xe máy. Sau đó, H ngồi trên xe máy biển số 59P1-052.93 và được 02 thanh niên đi trên 01 máy xe trong nhóm nêu trên đẩy di chuyển theo đường P hướng ra phường T, thành phố T. Đến đầu kiệt C P, phường T, thành phố T cách vị trí quán bún khoảng 770 mét thì 04 thanh niên không rõ lai lịch nêu trên tiếp tục di chuyển theo đường P hướng ra huyện T. Còn H đi vào kiệt 345 P, rồi nhanh chóng dắt xe mô tô biển số 59P1-052.93 chạy nhanh vào nhà nghỉ V

vào khu vực để xe tìm vị trí dựng xe gọn gàng rồi nhanh chóng đi lên cầu thang về phòng 205 mà H thuê trước đó vào ngày 26/11/2023.

Đến 04 giờ ngày 28/11/2023, sau khi bán bún xong, chị P dọn dẹp quán thì phát hiện xe mô tô 50P1-052.93 đã bị mất trộm nên đã đến Công an phường A trình báo sự việc. Qua xác minh, xác định Trương Minh H chính là người lấy xe máy của chị P, lực lượng Công an đến nhà H tại xã T, thành phố T làm việc. Sau đó, H dẫn tổ công tác đến nhà nghỉ V, địa chỉ kiệt C P, phường T, thành phố T thu giữ chiếc xe mô tô biển số 59P1-052.93 nêu trên.

Toàn bộ nội dung sự việc H lấy xe mô tô biển số 59P1-052.93 của chị P rồi dắt về nhà nghỉ V được camera tại quán bún của chị P, camera của các hộ dân dọc theo tuyến đường P, Phan Bội C và camera tại nhà nghỉ V ghi hình lại. Tuy nhiên, khi làm việc tại Cơ quan điều tra, H khai vào tối ngày 27 rạng sáng 28/11/2023 đã uống bia say xỉn, chỉ nhớ đi xe taxi đến quán bún của chị P ăn khuya, không nhớ diễn biến việc lấy xe máy biển số 59P1-052.93 của chị P như thế nào. (bút lục 35-53, 56-61, 79-143)

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen, biển số 59P1-052.93;

- 01 (một) đĩa DVD bên trong chứa 02 đoạn video ghi lại cảnh H dắt xe máy trước quán bún Số D P;

- 01 (một) đĩa CD lưu đoạn video do camera giám sát đặt trước nhà số B-22 P ghi lại vào ngày 28/11/2023

- 01 (một) đĩa CD lưu đoạn video do camera giám sát đặt trước cửa hàng Thế giới di động Số 02 P ghi lại vào ngày 28/11/2023;

- 01 (một) đĩa CD lưu đoạn video do camera giám sát đặt trước nhà số D P ghi lại vào ngày 28/11/2023;

- 01 (một) đĩa CD lưu đoạn video do camera giám sát đặt trước nhà số C P ghi lại vào ngày 28/11/2023;

- 01 (một) đĩa DVD bên trong chứa 02 đoạn video tại nhà nghỉ V vào ngày 28/11/2023. (bút lục 38, 44, 54-55, 109, 114-115, 121, 127, 131-132)

Kết luận định giá tài sản: theo Kết luận định giá tài sản số 116/KL- hình sự HĐĐGTS ngày 12/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T xác định: 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 59P1-052.93, màu đen bạc, trị giá 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng). (bút lục 62-64).

Tại Cáo trạng số 118/CT-VKSTK-HS ngày 26/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Trương Minh H về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Minh H phạm tội "*Trộm cắp tài*

sản”, áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo 06 đến 09 tháng tù.

Về Xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tuyên:*

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen, biển số 59P1-052.93. Qua xác minh, xe này do bà Nguyễn Thị Thu T1 (sinh năm 1967, trú 3 N, Phường A, quận T, TP .; nơi ở hiện tại: thôn C, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế) đứng tên chủ sở hữu. Vào năm 2011, chị Nguyễn Thị Thành P vào TP . làm việc và ở tại nhà bà T1, chị P có mua 01 chiếc xe Honda AirBlade màu đen, do không có hộ khẩu thường trú tại TP . nên chị P đã nhờ bà T1 đứng tên giúp. Bà T1 là người đứng tên, còn chị P là người quản lý, sử dụng chiếc xe, bà T1 không có ý kiến gì về chiếc xe trên. Xét thấy chiếc xe thuộc sở hữu của chị P nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị P là phù hợp.

- Đối với 06 đĩa CD và DVD có liên quan đến vụ trộm cắp nêu trên, đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án.

* Về dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Thành P đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng, rất ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội; đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Tuy nhiên họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố. Tuy nhiên,

bị cáo cho rằng do uống rượu bia say quá nên không làm chủ được hành vi, khi bị phát hiện công an đến làm việc bị cáo mới biết, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội. Đối chiếu với quy định tại Điều 13 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích khác, thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự”. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận lời khai này của bị cáo.

[2.2] Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản làm việc, lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Vào lúc 00 giờ 26 phút ngày 28/11/2023, tại vỉa hè trước nhà Số D đường P, phường A, thành phố T, bị cáo Trương Minh H có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Thị Thành P một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen, biển số 59P1-052.93 trị giá 8.500.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Trương Minh H đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Quyền sở hữu tài sản của cá nhân luôn được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn tại địa phương, do đó cần áp dụng loại hình phạt, mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục đồng thời ngăn ngừa chung cho xã hội.

[2.4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Bị cáo được tặng Giấy khen trong quá trình học tập, gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Ngày 27/12/2021, bị Công an phường A, TP . xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, tình tiết này Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[2.5] Về áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, xét về nhân thân, tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[2.6] Về loại hình phạt áp dụng: Xét hành vi của bị cáo là cố ý, tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng bị cáo có nhân thân xấu, ngày 27/12/2021, bị Công an phường A, TP . xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nộp phạt ngày 17/01/2022. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Nên Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn với mức xử phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại bà Nguyễn Thị Thành P đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét, giải quyết.

[4] Xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen, biển số 59P1-052.93. Qua xác minh, xe này do bà Nguyễn Thị Thu T1 (sinh năm 1967, trú 3 N, Phường A, quận T, TP .; nơi ở hiện tại: thôn C, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế) đứng tên chủ sở hữu. Vào năm 2011, chị Nguyễn Thị Thành P vào TP . làm việc và ở tại nhà bà T1, chị P có mua 01 chiếc xe Honda AirBlade màu đen, do không có hộ khẩu thường trú tại TP . nên chị P đã nhờ bà T1 đứng tên giúp. Bà T1 là người đứng tên, còn chị P là người quản lý, sử dụng chiếc xe, bà T1 không có ý kiến gì về chiếc xe trên. Xét thấy chiếc xe thuộc sở hữu của chị P nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị P là phù hợp.

- Đối với 06 đĩa CD và DVD có liên quan đến vụ trộm cắp nêu trên, nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[5] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với 04 người thanh niên đẩy xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen, biển số 59P1-052.93 để Trương Minh H điều khiển đi từ vòng xuyến P- P- Nguyễn D đến đầu đường K P dẫn vào nhà nghỉ V. Qua làm việc, H không nhớ 04 người thanh niên trên là ai, không rõ lai lịch của họ, vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh.

- Đối với anh Bùi Vũ Minh H1 chủ nhà nghỉ V. Qua làm việc, anh H1 không biết chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen, biển số 59P1-052.93 mà Trương Minh H dắt về để tại nhà nghỉ là do H trộm cắp mà có, nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trương Minh H 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án đối với 06 đĩa CD và DVD có liên quan đến vụ trộm cắp nêu trên.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Minh H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (1487/2024) để Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm. Người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, thành phố;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS thành phố;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Thiện